

TỪ VỞ CẢI LƯƠNG NGÀN NĂM TÌNH SỬ CỦA ĐẠO DIỄN VŨ HÙNG, NHÌN THẤY NHỮNG TÂM TƯ

VÕ THỊ THANH HÀ*

Tóm tắt: Cải lương đã trải qua hơn một thế kỷ thăng trầm, từng có thời kỳ vàng son với những vở diễn lịch sử hoành tráng như "Tiếng trống Mê Linh", "Thái hậu Dương Vân Nga", "Câu thơ yên ngựa", "Lý Chiêu Hoàng"... Nhưng trước sự thay đổi của thời đại, cải lương đứng trước câu hỏi lớn: "Làm thế nào để kết nối với thế hệ trẻ?" Trong bối cảnh đó, một số đạo diễn, nghệ sĩ trẻ đã chọn cách làm mới cải lương thông qua đề tài lịch sử, kết hợp cách kể chuyện hiện đại với công nghệ sân khấu. Một trong những ví dụ tiêu biểu cho hướng đi này là vở cải lương "Ngàn năm tình sử" do đạo diễn Vũ Hùng dàn dựng.

Từ khóa: lịch sử, thời đại, cải lương, hình tượng, nhân vật

Abstract: Cai luong has gone through more than a century of ups and downs, and had a golden age with magnificent historical plays such as "The Drums of Me Linh", "The Queen Dowager Duong Van Nga", "The Poem on the Saddle", "Ly Chieu Hoang", etc. But with the changing times, Cai luong is facing a big question: How to connect with the younger generation? In that context, some young directors and artists have chosen to renew Cai luong through historical themes, combining modern storytelling with stage technology. One of the typical examples of this direction is the Cai luong play "Romance of a Thousand Years" directed by Vu Hung.

Keywords: history, era, cai luong, image, character



Câu chuyện Ngàn năm tình sử

Nếu cải lương lịch sử trước đây thường mang tính giáo điều, đặt nhân vật anh hùng lên bệ thờ, thì *Ngàn năm tình sử* lại nhấn mạnh vào những khía cạnh con người của Lý Thường Kiệt. Ông không chỉ là một danh tướng mà còn là một người đàn ông có trái tim, biết yêu, biết đau khổ. Cách tiếp cận này giúp người trẻ dễ dàng đồng cảm với nhân vật hơn.

Chuyện tình của họ, rất đẹp, lãng mạn nhưng cũng đau đớn đến cùng cực. Họ yêu nhau, một tình yêu trong sáng, vun bồi hạnh phúc bằng sự

chờ mong ngày người kia lập được công danh, cống hiến hết mình cho quốc gia đại sự. "Chàng xung quân, hẹn nàng 3 năm - *Lâu quá, 2 năm thôi - Ủ, thì 2 năm. Chàng đi.* Nàng hoảng hốt: *Chàng ơi, 1 năm thôi - Ủ thì 1 năm*". Và chàng thanh niên Ngô Tuấn y lời hẹn, háo hức trở về quê nhà dù mới chỉ là "Kỵ mã hiệu úy". Nào hay, người yêu đã tiến cung, làm cung nhân cho hoàng thượng, mà chàng đang dốc lòng phò tá.

Người vào chốn cấm cung là cả đời, không mong gặp gỡ. Quyết định "yêm hoạn" của Ngô Tuấn cũng là xác quyết tình yêu duy nhất với



Sân khấu võ diễn

Thuận Khanh. Cả đời này không thể yêu ai khác! Lý Đạo Thành chấp nhận “Lý Thường Kiệt, kể từ giờ con không còn là một người đàn ông nữa, mà là một con người, một con người của Giang sơn Đại Việt”, và đó là cơ hội giúp chàng dễ tiếp cận đức vua, mưu cầu việc lớn.

Họ gần nhau gang tấc, những cách nhau cả một kiếp người. Số phận đã khiến Thuận Khanh bị giam hãm, bị chôn vùi thanh xuân nơi chốn cung cấm đến 24 năm, nhưng nàng vẫn nhớ chàng, vẫn may áo cho chàng, vẫn ngày đêm ngóng chờ tiếng sáo, chờ được nghe khúc Lương Châu quen thuộc ngày nào.

Thời gian như dòng chảy trôi qua, tuổi xuân và sự đợi chờ đến 24 năm, giữ gìn tâm thân trong sạch để rồi cuối cùng nhận ra, hạnh phúc đã vượt khỏi tầm tay, tất cả hóa phù du. Để rồi khoảnh khắc gặp lại nhau là dấu chấm hết cho cuộc tình “Người giữ một giang sơn”, “Ta giữ một tấm lòng”.

Không giống những vở cải lương cũ, đạo diễn Vũ Hùng đã làm mới sân khấu, bằng cách sử dụng thiết kế tả ý nhẹ nhàng, với những tấm lụa trắng, đỏ thả dài xuống, cùng hiệu ứng ánh sáng khi vàng, đỏ, xanh, rực... làm cho

cả không gian dường như trở nên năng động của buổi lao động, buổi tập võ, tràn đầy năng lượng. Khi thì một màu tím buồn, lột tả sự cô đơn nhưng chung thủy của tình yêu Thuận Khanh dành cho Lý Thường Kiệt.

Với một màu đỏ của không gian dành cho Thượng Dương Thái hậu, một biểu hiện quyền lực, tranh giành, sự sôi máu nóng cho quyền đoạt lợi chốn hậu cung khi vận nước rối ren. Hoặc khi rút hết tất cả lụa lên trên cao, để lại một sân khấu với những luồng ánh sáng chiếu vào nhân vật, tạo điểm nhấn cho nhân vật Lý Đạo Thành, khi hối hận vì phạm phải sai lầm trong việc nước.

Một thiết kế nhẹ nhàng nhưng tạo được hiệu ứng không gian đẹp, lãng mạn và thơ cho tình yêu đôi lứa, nhưng khi cần cũng mạnh mẽ trong tranh đấu hậu cung.

Với sự hỗ trợ của hệ thống sân khấu quay “Thế giới trẻ”, trường Đại học Sân khấu - Điện ảnh Thành phố Hồ Chí Minh, đạo diễn Vũ Hùng đã sử dụng thiết bị quay của sân khấu để chuyển tải sự thay đổi không gian và thời gian một cách mượt mà, hấp dẫn từ trong triều đình ra ngoài trận chiến. Từng tốp chiến binh thể hiện cuộc



Màu đỏ thể hiện quyền lực và sự tranh giành

chiến theo chiều quay của sân khấu. Tóp thắng, tóp bại thể hiện sự hy sinh trong chiến trận của Thường Kiệt em trai Lý Thường Kiệt, từ đó thấy được sự thông minh, năng động của Đạo diễn Vũ Hùng, một người trẻ khi làm cải lương lịch sử.

Không phải cảnh trí nặng nề, cứng nhắc ngai vàng, mà là sự kết hợp giữa bài trí nhẹ nhàng cùng với âm thanh hiện đại, tái hiện những trận chiến hoành tráng, hay những cung điện nguy nga, tạo ra một trải nghiệm thị giác hấp dẫn, ít thấy ở cải lương truyền thống. Điều này giúp vở cải lương lịch sử *Ngàn năm tình sử* không bị xem là “cũ kỹ” trong mắt khán giả trẻ.

Cơ hội và thách thức với người trẻ làm cải lương lịch sử

Tác giả Phạm Văn Đăng đã chuyển thể vở cải lương này từ vở kịch *Ngàn năm tình sử* của tác giả Nguyễn Quang Lập, với những làn điệu bài bản trong hệ thống 20 bài bản Tổ, những câu vọng cổ của cải lương quen thuộc làm nên phần hồn cho vở diễn. Điều mới mẻ là phân hòa âm, phối khí các ca khúc sáng tác mang giai điệu của dòng nhạc dân gian đương đại trong vở

Ngàn năm tình sử được đầu tư sáng tạo, tạo ra sự gần gũi hơn với khán giả trẻ, giúp họ dễ tiếp nhận hơn, nâng tầm sáng tạo cái mới, cái năng động của người trẻ:

“Bởi là nước trôi cùng một dòng chỉ thể nhìn ngàn duyên bước qua

Bởi là sóng reo cùng một giọng tiếng lòng chẳng chạm tới đất trời

Bởi là ánh mắt đôi môi, chuyện chúng ta nào thể thành đôi

Nguyện kiếp sau Dương Nga tung cánh ngang trời

Coda:

Ai như đã từng qua vạn năm để sống trong một ngày

Ai như đã từng yêu, vạn lý do cũng mặc đến hao gầy

Sau kiếp này ai nhớ cho mình một cõi”.

Trong vở cải lương *Ngàn năm tình sử*, NSUT Lê Trung Thảo đảm nhận vai danh tướng Lý Thường Kiệt, một nhân vật mang tầm vóc lịch sử, biểu tượng cho hào khí dân tộc, nhưng đồng thời cũng là con người bằng xương bằng thịt, có tình cảm, có nội tâm giằng xé. Khai thác ở NSUT Lê Trung Thảo kỹ năng

vũ đạo, đạo diễn Vũ Hùng đã có những lớp dàn dựng đấu võ, đấu kiếm ở thao trường tập luyện cũng như chiến trận, bay nhảy với những pha võ thuật mãn nhãn cho khán giả. Anh đã cùng tác giả Phạm Văn Đăng lựa chọn các bài ca có giai điệu phù hợp với giọng ca trầm ấm của nghệ sĩ, không phô trương, mà tạo cảm xúc tâm lý sâu sắc. Với sự chỉ đạo diễn xuất, nhân vật Lý Thường Kiệt đã gây cảm tình với khán giả bằng tình yêu sâu đậm, đầy đau xót, nhưng cũng rất hào hùng, đầy tinh thần trách nhiệm với dân tộc. Đây là một vai diễn khó, đòi hỏi người nghệ sĩ không chỉ giỏi về kỹ thuật biểu diễn mà còn phải có độ “chín” về cảm xúc, sự từng trải và bản lĩnh sân khấu.

Nếu NSUT Lê Trung Thảo là linh hồn của tuyển sử thi trong vở diễn, thì NSUT Tú Sương lại đại diện cho tuyển cảm xúc, nơi bi kịch của người phụ nữ trong thời loạn, thể hiện sự tinh tế qua ánh nhìn, câu ca và động tác vũ đạo. Thuận Khanh, nhân chứng cho tình yêu trong sáng, sâu đậm, cho sự hy sinh, đợi chờ, và cả những nỗi đau không thể gọi tên. Cách ca của Tú Sương ngọt ngào, thổn thức như nghẹn cảm xúc đau buồn, nén nỗi uất hờn vào bên trong, khiến khán giả không chỉ nghe, mà còn cảm thấy từng nhịp đập run rẩy trong trái tim nhân vật.

Dàn nghệ sĩ trẻ Lê Trinh, Hoài Thanh, Sơn Minh, Diệp Duy, Thanh Hải... đã tạo cho khán giả thấy được tinh thần yêu nghệ thuật cải lương của thế hệ đi sau đang nối tiếp lửa nghề. Được học tập tại trường Đại học Sân khấu - Điện ảnh Thành phố Hồ Chí Minh, được trang bị ca múa, vũ đạo, nên họ vào các vai một cách chín chu và cũng thể hiện được sự sáng tạo trong diễn xuất, thuyết phục được khán giả.

Làm việc với gần 50 con người trên sân khấu, nếu không có sự chỉ đạo quyết liệt, không có cách tổ chức khoa học, không nghiêm túc và sâu sát thì có lẽ vở diễn khó có được những tràng pháo tay từ khán phòng, mỗi khi kết một lớp diễn, kết một màn trên sân



Nhân vật Lý Đạo Thành được chiếu sáng trên sân khấu

khẩu. Đạo diễn Vũ Hùng đã làm rất tốt vai trò của người đạo diễn. Khán giả đã vỗ tay reo hò vì những pha đánh đấm trong chiến trận, ngâm nở cùng Thuận Khanh và Lý Thường Kiệt khi họ tương ngộ sau 24 năm dài xa cách, với câu hỏi đau đốn: “Nàng có biết vì sao ta vào được cảm thác không?”.

Khi chọn làm cải lương lịch sử, đạo diễn Vũ Hùng không đơn thuần tái hiện quá khứ, mà còn đối thoại với nó, đặt lại những câu hỏi, tìm lại ý nghĩa để từ đó, lịch sử không còn ở xa, mà sống động, gần gũi và có sức lay động trong từng câu hát, từng lời thoại, từng đường vũ đạo.



Cảnh diễn của nhân vật Lý Thường Kiệt và Thuận Khanh

Phục trang trong *Ngàn năm tình sử* không chỉ là lớp áo mặc ngoài của nhân vật, mà còn là ngôn ngữ, có sức kể chuyện mạnh mẽ, lột tả

được chất sử thi và tinh thần hiện đại. Đạo diễn cùng ekip đã mạnh dạn lựa chọn phục trang mang tính đơn giản, không hột đá, không kim sa lấp lánh nhưng phù hợp với tông màu nhẹ nhàng ấm áp, thanh tao, những họa tiết như hoa văn sóng nước. Các màu lam – đỏ – vàng, đặc trưng của thời Lý được đưa vào áo tước quân, áo hoàng tộc... một cách tinh tế, không rườm rà nhưng đủ gợi chất sử thi. Màu sắc của phục trang vở diễn kết hợp với ánh sáng sân khấu đã tạo nên tính lịch sử, mỹ thuật dân tộc và thẩm mỹ sân khấu hiện đại. Sang trọng và gần gũi đã tạo nên một không gian thị giác hài hòa giữa xưa và nay, vừa giản dị nhưng lại đầy tính biểu tượng.

Nhân vật Lý Thường Kiệt thường xuất hiện trong tông màu lam trầm, hoặc nâu đồng thể hiện sự cương trực, nặng trĩu trách nhiệm, và đôi khi còn là nỗi u uất nội tâm. Nhân vật Thuận Khanh lại được chọn các màu trắng ngà, xanh nhạt hoặc tím phai tạo cảm giác dịu dàng, thanh thoát, nhưng cũng gợi lên sự mong manh, vô thường – đúng với số phận người phụ nữ thời loạn.

Với tư duy thông minh, tinh thần tôn trọng lịch sử, không rập khuôn, vở diễn đã chứng minh: cải lương lịch sử hoàn toàn có thể “thời trang hóa” mà vẫn mang tính thẩm mỹ và chiều sâu văn hóa.

Dù làm cải lương lịch sử là một bài toán khá khó, nhưng việc người trẻ làm cải lương lịch sử cũng mở ra nhiều cơ hội mới: Sử dụng nền tảng số để tiếp cận khán giả trẻ. Nếu trước đây cải lương chỉ có thể đến với khán giả qua sân khấu, thì nay các nền tảng như YouTube, TikTok, Facebook... có thể giúp lan tỏa cải lương đến công chúng rộng hơn. Những trích đoạn cải lương ngắn, những video hậu trường hoặc những buổi *livestream* giao lưu có thể giúp cải lương tiếp cận với giới trẻ một cách tự nhiên hơn. Có thể phối hợp với nhà thiết kế thời trang để phục dựng trang phục cổ đại một cách

nghệ thuật hơn. Có thể cộng tác với các nghệ sĩ nhạc *indie* để tạo chất âm mới cho cải lương. Việc kết hợp nhiều ngành nghề khác nhau trong một sản phẩm cải lương mở ra cơ hội hợp tác và học hỏi lớn cho thế hệ trẻ, đồng thời nâng cao chất lượng tổng thể của vở diễn. Đây là điều mà cải lương truyền thống từng thiếu: một chiến lược truyền thông mạnh mẽ để tiếp cận khán giả đại chúng, đặc biệt là người trẻ. Với những công cụ này, vở cải lương lịch sử giờ đây không còn bị bó hẹp trong rạp hát, mà có thể tiếp cận hàng triệu người chỉ sau vài cú nhấp chuột. Tất cả những hướng đi này đều giúp cải lương lịch sử tiệm cận với thẩm mỹ đương đại, mà vẫn giữ được bản sắc dân tộc.

Vở cải lương *Ngàn năm tình sử* đã cho thấy sự thành công của cải lương lịch sử khi được làm mới, nhưng con đường này vẫn còn nhiều thách thức. Câu chuyện chi phí sản xuất cao là một thách thức không nhỏ. Để có được một vở cải lương lịch sử hay, chất lượng từ nội dung đến hình thức đòi hỏi nhiều yếu tố tạo thành: như ứng dụng công nghệ, giúp vở diễn trở nên hấp dẫn hơn, hay một kịch bản chất lượng, một đội ngũ nhạc sĩ phối hợp cho vở diễn, một ekip diễn viên có đủ uy tín, kỹ năng biểu diễn tốt. Tất cả những yếu tố này không chỉ đòi hỏi cái uy tín, mà đồng thời chi phí sản xuất sẽ tăng rất cao. Không phải đơn vị nghệ thuật nào cũng đủ kinh phí để đầu tư vào những vở cải lương lịch sử công phu như *Ngàn năm tình sử*.

Cùng đó, việc thiếu sân khấu dành riêng cho cải lương lịch sử trong bối cảnh hiện nay cũng là một hạn chế. Chúng ta vẫn biết, cải lương là hình thức diễn trên nền tảng các sân khấu truyền thống, hoặc các chương trình tạp kỹ, trong khi đó, hiện nay chưa có không gian chuyên biệt để thể hiện được hết vẻ đẹp của loại hình này.

Cải lương lịch sử là thể loại từng được xem là “cao trào” của sân khấu cải lương nay đang đứng giữa ranh giới của gìn giữ và đổi mới. Nhưng sự xuất hiện của những đạo diễn, nghệ sĩ

trẻ như Vũ Hùng đã cho thấy một hướng đi đầy hứa hẹn hồi sinh, nếu được tiếp cận bằng tư duy mới, công nghệ mới và cảm quan nghệ thuật của thời đại. Qua cách sáng tạo của đạo diễn Vũ Hùng, có thể thấy rằng *Ngàn năm tình sử* không chỉ là một vở diễn hay mà còn là một bài học cho những ai muốn mang cái lương đến gần hơn với thế hệ mới. Cái lương lịch sử không chỉ

là miền ký ức của cha ông, mà còn là chất liệu quý để người trẻ viết tiếp câu chuyện dân tộc bằng chính ngôn ngữ thời đại mình. Với một thế hệ biết kế thừa, sáng tạo và dám đổi mới, cái lương lịch sử hoàn toàn có thể bước sang trang mới - vừa giữ hồn cốt văn hóa, vừa sống động trong đời sống nghệ thuật hôm nay.

Đạo diễn, giảng viên Đại học Sân khấu – Điện ảnh TP. Hồ Chí Minh

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Nguyễn Chí Bền (chủ nhiệm đề tài) (2009), *Văn hóa Việt Nam trong bối cảnh hội nhập kinh tế quốc tế*. Đề tài khoa học. Viện Văn hóa Nghệ thuật Việt Nam.
2. Trần Trọng Đăng Đàn, (2011), *Kịch Việt Nam: Thường thức và bình luận*, NXB, Văn hóa-Văn nghệ, Tp Hồ Chí Minh.
3. Phan Cự Đệ, (2004), *Văn học Việt Nam thế kỷ XX: Những vấn đề lịch sử và lý luận*, NXB. Giáo dục, Hà Nội.
4. Trần Văn Khải, (1970), *Nghệ thuật sân khấu Việt Nam: hát bội, cải lương, thoại kịch, thú xem diễn kịch*, NXB. Khai Trí, Sài Gòn.

*Ngày tòa soạn nhận được bài: 10/5/2025; Ngày nhận xét, phản biện: 19/5/2025
Ngày chấp nhận đăng: 30/5/2025; Ngày đăng: 25/6/2025*